

**Phụ lục II**  
**NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ KHÍ THẢI VÀ YÊU CẦU**  
**BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ KHÍ THẢI**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: /GPMT-UBND ngày /8/2024  
của UBND tỉnh Nam Định)

**A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ KHÍ THẢI**

**1. Nguồn phát sinh bụi, khí thải**

Hơi mùi, khí thải phát sinh từ khu vực in.

**2. Dòng bụi, khí thải, vị trí xả thải**

**2.1. Dòng khí thải**

01 dòng khí thải sau hệ thống xử lý hơi mùi, khí thải.

**2.2. Vị trí xả khí thải**

Tọa độ: X(m) = 2251092; Y(m) = 562844.

(Theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 105<sup>0</sup>30', múi chiều 3<sup>0</sup>)

**2.3. Lưu lượng xả khí thải**

Lưu lượng xả khí thải tối đa: 30.000 m<sup>3</sup>/h.

**2.4. Phương thức xả khí thải**

Cường bức bằng quạt hút, xả gián đoạn trong ngày không theo chu kỳ.

**2.5. Các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm theo dòng khí thải**

Chất lượng khí thải trước khi xả vào môi trường không khí phải đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và đạt QCVN 20:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ, cụ thể như sau:

TT	Thông số ô nhiễm	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn các thông số ô nhiễm theo QCVN 20:2009/BTNMT
1	Lưu lượng	m <sup>3</sup> /h	-
2	Formaldehyt	mg/Nm <sup>3</sup>	20

**B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ KHÍ THẢI**

**1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý khí thải**

1.1. Mạng lưới thu gom khí thải từ các nguồn phát sinh bụi, khí thải để đưa về hệ thống xử lý bụi, khí thải

Bụi, hơi mùi, khí thải phát sinh từ khu vực in được thu gom bằng chụp hút, quạt hút về 01 hệ thống để xử lý.

## 1.2. Công trình, thiết bị xử lý bụi, khí thải

- Chủ dự án đầu tư hệ thống xử lý khí thải hơi mùi, khu vực in với quy trình xử lý như sau: Hơi mùi, khí thải → Chụp hút, ống dẫn → Quạt hút → Thiết bị hấp thụ bằng than hoạt tính → Môi trường qua ống phóng không cao 16 m so với nền nhà xưởng (Khí sau xử lý đạt quy chuẩn QCVN 20:2009/BTNMT).

- Sàn thao tác lấy mẫu, vị trí lỗ kỹ thuật lấy mẫu theo quy định tại Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Nguyên liệu sử dụng: Than hoạt tính: 300 kg/năm.

## 1.3. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố

- Cử 01 cán bộ có chuyên môn phụ trách vận hành hệ thống xử lý khí thải.

- Khi hệ thống xử lý khí thải xảy ra sự cố, chủ dự án sẽ dừng hoạt động sản xuất có phát sinh khí thải, xác định nguyên nhân và khắc phục sự cố. Sau khi sự cố được khắc phục, hoạt động sản xuất vận hành trở lại.

- Định kỳ thay thế lớp than hoạt tính để tăng hiệu quả xử lý. Tần suất 01 lần/năm.

## 2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm

### 2.1. Thời gian vận hành thử nghiệm

Tối đa 06 tháng (dự kiến từ tháng 10/2024 đến tháng 3/2025).

### 2.2. Công trình, thiết bị xả khí thải phải vận hành thử nghiệm

Hệ thống xử lý hơi mùi, khí thải từ khu vực in.

#### 2.2.1. Vị trí lấy mẫu

Như nêu tại mục 2.1 phần A Phụ lục này.

#### 2.2.2. Chất ô nhiễm chính và giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm

Như tại mục 2.5 phần A Phụ lục này.

### 2.3. Tần suất lấy mẫu

- Trong giai đoạn hoạt động ổn định: Ít nhất 01 lần/ngày tại lỗ kỹ thuật trên thân ống phóng không của hệ thống xử lý bụi, khí thải trong 03 ngày liên tiếp (theo quy định tại Điều 21 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường).

- Chủ dự án phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban quản lý các KCN tỉnh Nam Định trong quá trình giám sát vận hành thử nghiệm.

## 3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường

3.1. Thu gom, xử lý hơi mùi, khí thải phát sinh từ hoạt động của dự án bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại mục 2.5 phần A Phụ lục này trước khi thải ra ngoài môi trường. Không được phép xả khí thải chưa qua xử lý ra ngoài môi trường.

### 3.2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác

- Thường xuyên vận hành hệ thống xử lý khí thải theo đúng quy trình, thiết kế đảm bảo xử lý khí thải đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường.
- Đảm bảo bố trí đủ nguồn lực, thiết bị để vận hành hiệu quả hệ thống thu gom, xử lý hơi mùi, khí thải.
- Theo dõi, ghi chép sổ nhật ký vận hành đầy đủ các thông tin trong quá trình vận hành công trình xử lý bụi, khí thải.
- Trong quá trình hoạt động, nếu có sự cố bất thường xảy ra đối với hệ thống xử lý hơi mùi, khí thải, thông số không đạt yêu cầu quy định tại mục 2.5 phần A Phụ lục này, Chủ dự án phải dừng ngay việc xả hơi mùi, khí thải, thực hiện các biện pháp khắc phục và kịp thời báo cáo bằng văn bản về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban quản lý các KCN tỉnh Nam Định, UBND huyện Vụ Bản, Công ty cổ phần đầu tư hạ tầng KCN Bảo Minh để xử lý./.